TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 26 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1978.

- Bị đơn: Anh **Đỗ Văn N**, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Đỗ Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ph được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Tùng D, sinh ngày 09/01/2013, anh Đỗ Văn N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Ngọc Á, sinh ngày 05/11/2002 (hiện nay hai con chung đang ở với chị Ph). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Ph và anh N xác định tự thoả thuận, tự chia không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Nguyễn Thị Ph đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền N^{o} 0006017 ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Tuyên Quang, nay khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, chị Phương đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ph số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* do nộp tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thị Huệ